

Bản án số: 79/2022/HNGĐ - ST.

Ngày: 16 - 8 - 2022.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Thanh Hoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Phương Đông.

2. Ông Nguyễn Thanh Rực.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Điều - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 186/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê V, sinh năm 1995; HKTT: Ấp T, xã Trường K, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã An T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Bị đơn: Bà Lâm N, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp Trường T, xã Trường K, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 27/4/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án ông Lê V trình bày:*

Vào năm 2017, ông T và bà N kết hôn với nhau, kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An T, huyện C, tỉnh Tiền Giang theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, ông T và bà N sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, đã ly thân từ tháng 11 năm 2019 cho đến nay. Nay ông yêu cầu được ly hôn với bà Lâm N.

Trong quá trình chung sống, ông T và bà N có 01 người con chung tên Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017. Nay ông đồng ý giao cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017

cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng và ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Về T sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

*- Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Xác định đúng quan hệ tranh chấp. Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lê V.

+ Về con chung: Giao con chung tên Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 cho bà N được trực tiếp nuôi dưỡng và ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng.

+ Về T sản chung, nợ chung: Ông Lê V xác định trong thời gian chung sống ông Lê V và bà Lâm N không có T sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lâm N mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Lâm N.

Bên cạnh đó, ông Lê V vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Lê V.

[2] Về hôn nhân: Ông Lê V và bà Lâm N có đăng ký kết hôn vào ngày 15/3/2015 tại Ủy ban nhân dân xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Hôn nhân của ông bà tuân thủ các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên pháp luật công nhận quan hệ hôn nhân giữa ông Lê V và bà Lâm N là hợp pháp.

Ông Lê V vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án xin được ly hôn với bà Lâm N. Xét yêu cầu của ông Lê V Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống do hai

bên bắt đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, dẫn đến mâu thuẫn, bất đồng về những sinh hoạt trong cuộc sống. Từ khi nguyên đơn chính thức yêu cầu xin ly hôn cho đến nay, Tòa án đã gửi thông báo về việc thụ lý cho bà Lâm N và giữa ông Lê V, bà Lâm N từ khi sống ly thân từ tháng 11 năm 2019 cho đến nay nhưng hai bên không tìm biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng và phù hợp với biên bản xác minh ngày 15/7/2022 về tình trạng hôn nhân giữa ông Lê V, bà Lâm N của Tòa án nhân dân huyện Long Phú. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa ông Lê V và bà Lâm N đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Lê V được ly hôn với bà Lâm N.

[3] Về con chung: Ông Lê V yêu cầu giao cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 cho bà N được trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, hiện nay cháu Ngọc đang sống với bà N và để ổn định cuộc sống, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Ngọc. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông T giao con chung cho bà N là người được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 là có căn cứ.

Ông Lê V có quyền thăm nom cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 theo khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà Lâm N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 theo khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T thống nhất cấp dưỡng nuôi cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi, bà N không có ý kiến phản đối nên căn cứ vào Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông T về việc thống nhất cấp dưỡng nuôi cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 mỗi tháng là 1.500.000 đồng là có căn cứ và cấp dưỡng hàng tháng, bắt đầu từ ngày 16/8/2022 (ngày xét xử sơ thẩm).

[5] Về T sản chung: Trong quá trình chung sống ông Lê V xác định trong thời gian chung sống ông và bà Lâm N không có T sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Trong quá trình chung sống ông Lê V xác định ông và bà Lâm N không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Ông Lê V phải chịu án phí theo qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a, b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[8] Như đã phân tích nêu trên xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú về đề nghị giải quyết về hôn nhân, con chung, T sản chung, nợ chung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 28 điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83, Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

1. Về hôn nhân: Ông Lê V và bà Lâm N được ly hôn.

2. Về con chung: Bà Lâm N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017.

Ông Lê V có quyền thăm nom cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 không ai được cản trở.

Bà Lâm N cùng các thành viên trong gia đình không được cản ông Lê V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê V cấp dưỡng nuôi cháu Lê Bảo N, sinh ngày 29/5/2017 mỗi tháng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng cho đến khi cháu Lê Bảo N đủ 18 tuổi; thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 16/8/2022.

4. Về T sản chung: Không có và các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về nợ chung: Không có và các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê V phải chịu 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004648 ngày 15/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú. Như vậy, ông Lê V còn phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lâm N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

7. Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

8. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

## **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- UBND xã A, C, Tiền Giang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Long Phú;
- Tòa án tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu (HS, VP).

**Dương Thị Thanh Hoa**